THE GILLETTE MARRIAGE



FERDINANDO FREGA

CUỘC HÔN NHÂN GILLETTE

THE FAMILY · 16

Cuộc hôn nhân

Khi ông bước đi, dù chỉ là một người đàn ông, người ta vẫn thấy nơi ông sự thanh lịch và dáng đứng của người sĩ quan quân đội mà ông từng là, nhưng cũng thấy cả nền giáo dục ông đã nhận ở trường nội trú, nơi chỉ một quy tắc ngự trị: nói ít và lắng nghe tất cả.

Ông hai mươi bảy tuổi vào tháng 10 năm 1962 ấy, khi thấy cô bước vào tiệm thuốc lá nơi ông đang làm việc và lập tức bị cuốn hút.

Cao ráo, nổi bật, dáng vẻ phương Nam không thể lẫn vào đâu, với cái nhìn tinh nghịch mà chỉ phụ nữ mới biết trao. Nhưng cô mới mười sáu tuổi. Tên cô là Giovanna, nhưng với mọi người trong gia đình, cô luôn là Gianna.

Ông lập tức hỏi người khách về cô: cô là ai, gia đình cô, cô từ đâu đến. Ông chẳng mấy bận tâm đến tuổi của cô. Vào những năm ấy, kiểu hôn nhân này được ban phước ba lần: bởi các gia đình, bởi Giáo hội và bởi xã hội. Người ta trình bày nó như một cách để các cô con gái yên bề gia thất, nhưng thật ra, chỉ có các cậu con trai là được yên bề.

Cha cô làm việc cho ngành đường sắt. Mẹ cô sở hữu một tiệm may có tiếng trong thị trấn, thuê nhiều thợ may và may y phục cho những gia đình danh giá, những người đòi hỏi tay nghề bậc cao và trả tiền hậu hĩnh cho điều đó.

Gianna còn có một người chị, Francesca, lớn hơn gần hai tuổi. Điềm đạm và bình tĩnh, một phẩm chất mà đến nay bà vẫn giữ.

Khi bức tranh đã đầy đủ, cha tôi nhờ người khách giới thiệu ông với gia đình ấy. Ông muốn mẹ tôi làm vợ. Ông muốn cưới bà. Ông muốn có bà.

Và thế là, vào tháng 4 năm 1963, họ kết hôn.

Mỗi khi cha tôi ca ngợi những phẩm chất của vợ mình với mẹ vợ, bà lại mỉm cười và bảo điều đó không đúng, vì Gianna là một diễn viên giỏi, chẳng bao giờ xin phép ai. Con bé chỉ việc lấy bất cứ thứ gì nó muốn.

Cha tôi mất chưa đầy ba tháng để hiểu rằng ông sẽ không bao giờ uốn nắn được cô gái ấy hay nhào nặn cô thành điều ông hình dung. Bà đơn giản là một người phụ nữ có chính kiến rõ ràng, và bà chẳng phí chút thời gian nào để ông cũng thấy rõ điều đó.

Một ngày nọ ông tát vào mặt bà. Đó là một hành vi mà thời ấy thừa nhận như quyền của người đàn ông trong gia đình.

Nhưng bà không mất bình tĩnh.

Bà bước ra ngoài và đến một cửa hàng dao kéo, nơi bà mua một con dao phay chặt thịt và một con dao mổ thịt.

Bà trở về nhà, nhìn cha tôi và nói:

“Nếu anh còn dám thử lần nữa, em sẽ đến trong đêm và giết anh.”

Không có kịch tính, cũng không có chút do dự nào trong giọng bà. Chỉ có sự chắc chắn.

Sự chắc chắn rằng bà sẽ làm điều đó.

Suốt mười lăm ngày, ông ngủ trong nhà, khóa mình trong một căn phòng riêng, và chỉ ra ngoài khi đã chắc chắn rằng nguy hiểm đã qua.

Và đó vẫn là tiền lệ duy nhất.

Họ chuyển đến Cosenza, cách Reggio Calabria ba trăm cây số.

Thời ấy chưa có đường cao tốc, và chuyến đi mất gần sáu tiếng theo những con đường tỉnh lộ, xuyên qua dòng xe cộ bất tận trong các thị trấn nhỏ.

Hai ánh nhìn.

Chưa đầy ba phút.

Thế là đủ để quyết định một tương lai, bên trong một tình yêu sẽ kéo dài về thể xác sáu mươi hai năm nhưng sẽ còn mãi mãi trong những gì họ đã làm và bên trong chúng tôi, những đứa con của họ.

Cosenza – 1963

Họ thuê một căn nhà trên Corso Italia, một khu trung tâm của thành phố, thuận tiện cửa hàng và phương tiện giao thông công cộng. Nhưng khi tuần trăng mật kết thúc, việc trở lại cuộc sống thường ngày là một chặng đường chưa ai từng biết.

Thứ Hai nào cha tôi cũng rời nhà lúc hai giờ sáng để kịp gặp khách hàng đầu tiên lúc tám giờ trước cửa một cửa hàng. Ông lái ba trăm cây số rồi, trong tuần, ngày qua ngày, làm việc mỗi lúc một gần nhà hơn, cho đến khi trở về được với nó vào tối thứ Sáu.

Trong khi đó, mẹ tôi có may mắn quen được Nora Formisano, người sống ngay đối diện nhà bà, và hai người trở thành bạn.

Nora là một người phụ nữ bằng tuổi mẹ của mẹ tôi và trở thành như một người mẹ đối với bà.

Bà xuất thân từ một gia đình quý tộc người Napoli và đã kết hôn với một quan chức cấp cao của Bộ Nội vụ đang công tác tại vùng ấy. Bà cũng có ba người con, chỉ nhỏ hơn mẹ tôi một chút.

Chính với bà mà một buổi sáng mẹ tôi thú nhận rằng chu kỳ kinh nguyệt của mình bị chậm một cách lạ lùng. Bà vốn luôn đều đặn.

Sau khi nghe mẹ tôi kể rằng mình không hiểu vì sao lúc nào cũng thấy buồn đi tiểu, Nora ôm lấy bà và nói:

“Con gái ơi, con có thai rồi.”

Khi cha tôi về nhà, bà quyết định không nói gì.

Bà muốn thấy phản ứng của ông, nhưng bà đang đợi đến Lễ Phục sinh mới nói với ông.

Và bà đã làm đúng như thế.

Bà trao cho ông quả trứng Phục sinh của ông và nói:

“Em có thai rồi. Chúng ta phải chuyển về Reggio Calabria. Em không muốn con mình sinh ra ở đây. Em muốn có gia đình em ở bên cạnh.”

Việc thuyên chuyển không đơn giản như thế.

Nó cần công ty chấp thuận vì lý do công việc và chỉ có thể thực hiện sau đó.

Cha tôi nghĩ ông có thể câu thêm chút thời gian.

Nhưng vào tháng 12 năm 1963, mẹ tôi lên một chiếc xe buýt và một mình về nhà cha mẹ bà, nơi vào ngày 11 tháng 1 năm 1964, bà sinh Teresa.

Khi Teresa ra đời và tin lan khắp họ hàng, người thân đợi hàng tuần mới đến thăm bà.

Điều đó làm tổn thương lòng tự trọng của bà với tư cách một người phụ nữ và khiến bà đưa ra một quyết định về tương lai.

Quan hệ giữa bà với mẹ chồng và em chồng sẽ không bao giờ còn như trước.

Cơn giận vẫn còn đó, nén lại sau đôi mắt bà.

Trong khi đó, đơn xin thuyên chuyển cứ đi theo lộ trình của nó, và vào tháng 5 năm 1964 cha tôi nhận được món quà Phục sinh thứ hai.

Mẹ tôi đang mang thai thêm một đứa con.

Reggio Calabria – 1964

Vào tháng 9 năm 1964, lệnh thuyên chuyển của công ty cuối cùng cũng được duyệt và họ chuyển về Reggio Calabria.

Nhưng mối quan hệ êm đềm mà bà mong có với mẹ mình chưa bao giờ thành hiện thực. Mẹ bà là người áp đặt và chưa bao giờ nhường quyền lực hay uy quyền của mình cho bất kỳ ai. Cha bà là người duy nhất nuông chiều bà và chiều theo ý bà, và mọi điều bà làm sau đó đều phụ thuộc vào ông.

Hôm đó là ngày 21 tháng 2 năm 1965.

Sân bóng đá.

Reggina gặp Cosenza.

Cha tôi và chú tôi đang ở trên khán đài thì phát thanh viên thông báo rằng một người tên Vincenzo Frega được mời ra cổng để nhận một tin nhắn khẩn.

Ông nghĩ đó là một trò đùa và cứ ngồi yên.

Rồi đến lời thông báo thứ hai:

“Vincenzo, chúng tôi không thể dừng trận đấu, mà cũng không thể dừng cơn chuyển dạ của vợ anh. Phiền anh về nhà được không? Con trai anh sắp chào đời.”

Mọi người cười ồ.

Ngượng ngùng, ông giả vờ mình không phải là người được nhắc đến.

Tôi chào đời cùng lời chúc phúc của cha tôi.

“Anh muốn một đứa con trai và nó đã đến. Nhưng đứa này sẽ là cây thập giá của đời anh.”

Mọi người được báo tin ngay lập tức, và họ kéo đến như thể họ là Ba Vua.

Sự ra đời của một đứa con trai được xem là một sự kiện bảo đảm cho dòng họ được nối dõi, nhưng chẳng ai từng dừng lại để nghĩ rằng một người đàn ông không có người phụ nữ là không trọn vẹn.

Tôi sẽ dành sáu mươi hai năm tiếp theo để giải thích điều đó.

Suy cho cùng, Thập giá vẫn hơn Búa liềm.

Chừng ấy là tất cả những gì tôi cần để hiểu người đồng nghiệp của tôi từ hai nghìn năm trước và biết mọi chuyện trên kia có thể ra sao.

Reggio Calabria – 1965

Gianna mới chỉ mười chín tuổi.

Bà có hai con, một người chồng làm việc cho Gillette, và hoàn toàn không có chút thiên hướng nào để trở thành một bà nội trợ.

Những quy tắc trong nhà đã được thiết lập.

Tiền lương và mọi phúc lợi của công ty đều đi qua tay bà.

Cha tôi sống bằng tiền hoàn ứng công tác phí của Gillette vì ông lúc nào cũng làm việc, chẳng bao giờ ngồi không gãi háng.

Bà bắt đầu theo dõi thị trường tiền tệ vì tháng nào cha tôi cũng thắng một cuộc thi bán hàng ở Ý và trụ sở Milano gửi về những đồng bảng Anh bằng vàng làm giải thưởng.

Rồi giám đốc bán hàng gửi về nhà nguyên một bộ nội thất phòng ngủ.

Gỗ dẻ gai thật.

Giường liền khối.

Nệm.

Gối.

Chăn và chăn lông.

Ga trải giường mùa hè và ga trải giường mùa đông.

Mọi thứ được thiết kế theo một phong cách độc nhất, khiến người ta không nói nên lời mỗi khi câu chuyện được kể lại.

Nhưng bà sợ.

Bà không thấy sự ổn định.

Và ai có thể trách bà?

Tối thứ Sáu, cha tôi vừa bước qua cửa, bà đã nói:

“Em có hai đứa con. Em muốn một chiếc xe hơi mới.”

“Nhưng em có bằng lái đâu. Em định lái nó bằng cách nào?”

“Ngày mai anh sẽ mua cho em một chiếc xe mới. Em muốn một chiếc Simca 1000. Năm cửa.”

Không ai cản nổi bà.

Nếu có ai thử, cuộc sống sẽ biến thành địa ngục trần gian.

Giải pháp tốt nhất là hôm sau đến đại lý, ký một tấm séc một triệu tám trăm nghìn lia, mua bảo hiểm, và trao chìa khóa.

Hóa ra đó là quyết định đúng.

Mười hai ngày sau bà đã có bằng lái.

Chẳng ai từng phát hiện ra bà đã xoay xở bằng cách nào.

Trong khi đó, cha bà sở hữu toàn bộ những bất động sản mà tiệm may của mẹ bà đang sử dụng.

Ông có một điểm yếu với cô con gái cưng.

Chỉ mất vài phút.

“Cha ơi, cho con một chỗ trong tiệm may của mẹ. Trong vòng sáu tháng con sẽ mở một cửa hàng len sợi và đồ kim chỉ.”

Hai cha con đi đến thỏa thuận.

Chỉ với vài nước đi, ông ngoại tôi chuyển vợ mình sang một không gian riêng và giao cho con gái hai mặt tiền cửa hàng độc lập.

Bà về nhà và bảo cha tôi rằng bà cần ba triệu lia.

Và rằng ông nên hỏi xin tiền cha mẹ mình, lấy cớ là họ muốn mua nhà.

Cha tôi đóng kịch theo.

Tiền đến.

Và tấm biển trên cửa hàng cũng đến:

LANA BBB DI GENNY

Nhưng bà còn cần một giấy phép kinh doanh của thành phố, và bà không có.

Vào cuối thập niên 1960, bộ máy hành chính chẳng hề hiệu quả cho lắm.

Nó là một đường hầm sống bên trong chính trị và đi xuyên qua chính trị.

Sáng thứ Hai hôm ấy, bà bảo cha tôi nghỉ một ngày và ở nhà với chúng tôi.

Rồi bà đi.

Như gió thổi ngang sa mạc.

Ta cảm thấy nó chuyển động, nhưng ta chẳng biết nó từ cái chốn quái quỷ nào tới.

Bà đến tòa thị chính.

Ở đó bà gặp một viên thư ký suýt nữa thì bật cười vào mặt bà khi bà xin giấy phép.

Chuyện tiếp theo mà người ta biết được là bà đã túm lấy ve áo vest của hắn, lôi hắn chồm nửa người ra khỏi ô cửa quầy, và năm người đang cố kéo bà ra khỏi hắn.

Đúng lúc ấy, ông thị trưởng tình cờ đi ngang qua.

Tên ông là Pietro Battaglia.

Về sau ông còn làm nhiều nhiệm kỳ trong Quốc hội Ý.

Ông chứng kiến cảnh ấy, khoác tay mẹ tôi và mời bà vào văn phòng của mình.

Mười phút sau bà bước ra, cầm theo một giấy phép thương mại Bảng XV.

Nói cho rõ, đó là loại giấy phép mà ở Ý người ta cần để mở một đại siêu thị — cấp cao nhất, thường là không thể có được nếu không có quan hệ chính trị.

Việc kinh doanh cất cánh.

Các đại diện bán hàng xếp hàng bên ngoài.

Rốt cuộc có một đồng nghiệp nói với cha tôi:

“Anh biết không, ở Reggio Calabria có một bà chủ cửa hàng làm khó mọi đại diện bán hàng.”

Và cha tôi đáp:

“Ừ, tôi biết. Nhiều người đã kể với tôi về bà ấy.”

Nhưng ông chưa bao giờ nói đó là vợ mình.

Cửa hàng có một đời sống của riêng nó.

Người ta từ khắp mọi nơi trong thành phố đến mua hàng ở đó.

Người phụ nữ túm ve áo đàn ông và dập họ vào tường.

Dù họ là công chức hay nhân vật Mafia cũng chẳng khác gì mấy.

Tên bà vang khắp thành phố.

Vợ của NGƯỜI ĐÀN ÔNG GILLETTE.

Kiểm soát

Một buổi sáng, một tài xế xe tải đánh lái ẩu trên một đại lộ của thành phố.

Chiếc xe tải móc vào cửa xe của mẹ tôi và giật tung nó ra.

Tiếng còi của bà chẳng thay đổi được gì.

Gã tài xế chẳng hề nhận ra chuyện gì đã xảy ra và cứ thế chạy tiếp, trong khi chiếc xe bị hư hại đáng kể.

Cuối cùng hắn dừng lại, leo xuống đường mà la lối rằng cái lũ đàn bà chết tiệt này không biết lái xe.

Hắn tuyên bố oang oang rằng đàn bà tốt hơn nên ở nhà nuôi con.

Rồi, nhìn thẳng vào mẹ tôi đang ngồi sau tay lái, hắn tuôn ra những lời lăng mạ và đe dọa theo kiểu một tên Mafia.

Ở ghế sau là chị tôi, bốn tuổi, và tôi, ba tuổi.

Bà bảo chúng tôi không được nhúc nhích.

Rằng bà sẽ quay lại ngay.

Chúng tôi không bao giờ biết chính xác chuyện gì đã xảy ra bên ngoài.

Điều duy nhất chúng tôi biết là tên Mafia rốt cuộc quỳ gối trước mặt mẹ tôi, hôn tay bà và xin tha thứ.

Những ngày sau đó, lượng khách của cửa hàng tăng vọt một cách phi thường.

Nhiều người bước qua cửa đến mức cha tôi cuối cùng phải hỏi bà có tính lãi đúng không hay là đang cho không hàng hóa.

Ông còn chưa kịp ngồi xuống trong nhà thì bà đã nói:

“Ngày mai anh đến đại lý Fiat mua cho em một chiếc FIAT 124 Special màu trắng, máy 1400, bốn cửa.”

“Nhưng Gianna,” cha tôi đáp, “em có biết nó giá bao nhiêu không?”

“Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn lia. Anh trả bây giờ. Khi tiền bảo hiểm của chiếc Simca, chiếc không sửa được nữa, về tới, em sẽ hoàn lại cho anh.”

Thế là đủ.

Chưa đầy mười hai tiếng sau, chiếc xe mới tinh đã nằm bên ngoài.

Chỉ có một lời bình:

“Người ta bảo anh rằng ở Calabria xe này được dùng để đi cướp vì nó nhanh và nhạy. Em cần nó làm gì?”

Bà nhìn ông nghiêm nghị và đáp:

“Rồi anh sẽ thấy.”

Và khi ông đi làm vào buổi sáng, bà luôn hỏi:

“Hôm nay anh đi đâu? Anh ăn trưa ở đâu?”

Ông thường đáp rằng có thể ông sẽ ở cách đó một trăm hai mươi cây số.

Và ba người chúng tôi bất ngờ xuất hiện ở đó.

Ông tưởng đó là tình yêu.

Bà chỉ đơn giản là đang canh giữ tài sản của mình.

Rồi, vì không muốn bỏ thói quen, bà thử chuyển chính hệ thống kiểm soát ấy sang tôi.

Chưa ai trong hai chúng tôi từng thắng.

Không phải bà.

Không phải tôi.

Bà tin rằng kiểm soát được thực thi bằng sự tước đoạt và bằng những trận đòn.

Cách thứ nhất ít tác dụng với tôi vì tôi lập tức chuyển nhu cầu của mình sang thứ khác, và điều đó khiến bà phát điên.

Cách thứ hai thì tôi đơn giản là không cảm thấy.

Tôi không phản ứng.

Tôi không khóc.

Tôi không chửi rủa.

Tôi kiểm soát được nỗi đau.

Nhiều năm sau, chính sự kiểm soát ấy sẽ giúp tôi vượt qua những khó khăn khác.

Bà luôn tin rằng chúng tôi giống nhau.

Nhưng bà chưa bao giờ chấp nhận rằng một phần trong tôi thuộc về cha tôi.

Và ông đã thắng bằng việc làm.

Và bằng sự im lặng.

Thực địa

Một cuộc gọi của giám đốc vùng vào tối thứ Sáu, sau khi số liệu bán hàng trong tuần đã được nộp, khiến ông phải suy nghĩ: Đức ngài, giám đốc bán hàng Gillette Ý Raffaele Di Tullio, sẽ dành ba ngày đi thực địa cùng ông, và cuộc gặp được ấn định vào sáng thứ Hai lúc 7 giờ 30 tại khách sạn Excelsior ở Reggio Calabria.

Lịch trình trong tuần gồm những chuyến chào hàng khắp thành phố và vài chuyến thăm ở các vùng ngoại ô lân cận. Vì khi ấy đã giữa tháng Bảy và ai cũng biết vùng này có thể nóng đến mức nào, mẹ tôi nhét thêm một chiếc sơ mi thứ hai vào túi ông, dặn rằng trước bữa trưa nên tắm rửa cho tươi tỉnh và thay áo.

Ông đến chỗ hẹn trong bộ đồng phục chỉnh tề: một bộ com-lê xanh dương không chê vào đâu được, sơ mi xanh nhạt, cà vạt, và tất cả sự tôn trọng dành cho người đã tuyển dụng ông.

Đó là một ngày cực kỳ nóng, và cả hai người đều đẫm mồ hôi ướt sũng quần áo. Vậy mà trong những chuyến thăm, trọng tâm của mọi cuộc trò chuyện không phải là con số bán hàng. Câu chuyện xoay quanh việc ông có hạnh phúc không, ông cảm thấy thế nào về đời sống gia đình, và ông đang thích nghi với công ty ra sao.

Hôm sau cha tôi trở lại cho ngày thực địa thứ hai. Không biết vì ông đã không đọc đúng tình huống hay vì ông quá tin vào những con số của mình, ông đã phạm một sai lầm. Ông xuất hiện trong chính bộ com-lê ấy, tuy đã khô nhưng vẫn còn hằn rõ vết mồ hôi của ngày hôm trước.

Di Tullio nhìn ông trong một giây dài, không nói gì, rồi mời ông vào ngồi uống cà phê trong một quán bar.

“Vincenzo,” ông nói, “Gillette không bán lưỡi dao. Gillette bán niềm tin. Một người đàn ông chỉ kề lưỡi dao vào cổ họng mình mỗi sáng nếu anh ta tin người đã bán nó cho mình. Và niềm tin bắt đầu từ một chiếc sơ mi sạch.”

Cha tôi không đáp. Ông đã hiểu.

Tối hôm đó ông về nhà và nói với mẹ tôi rằng bà đã đúng. Lại một lần nữa.

Ông không bao giờ phạm cùng một sai lầm hai lần.

Ngày thứ ba, Di Tullio bắt tay ông trước khách sạn Excelsior và nói: "Anh sẽ tiến xa. Bởi vì anh biết lắng nghe."

Bài học ấy trở thành bộ quy tắc của gia đình.

Mẹ tôi kiểm soát mọi thứ có thể nhìn thấy. Giấy phép, các cửa hàng, những chiếc xe, tiền bạc.

Cha tôi kiểm soát mọi thứ không thể nhìn thấy. Tấm gương, sự im lặng, sức bền, phẩm giá của việc xuất hiện chỉnh tề không tì vết ngay cả khi ta đã đổ mồ hôi máu suốt hai ngày.

Tôi mất sáu mươi năm mới hiểu rằng đó chính là hôn nhân.

Một người túm ve áo một viên thư ký để có được giấy phép.

Và một người khác thay áo sơ mi trong nhà vệ sinh công cộng để công ty không phải xấu hổ vì mình.

CUỘC HÔN NHÂN GILLETTE

Hôn nhân không phải là một lời hứa. Nó là một lưỡi dao.

Nếu cầm nó cẩn thận, nó cho ta một lần cạo râu sạch sẽ mỗi sáng suốt sáu mươi hai năm.

Nếu cầm nó cẩu thả, nó cắt đứt cổ họng ta.

Cha tôi và mẹ tôi chưa bao giờ cứa vào nhau.

Họ chỉ học, ngày qua ngày, cách cùng nhau cầm lưỡi dao.

Ferdinando Frega
Gillette Man 